

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3219 /QĐ- CBKTN ngày 16 tháng 12 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên)

I. Tên ngành, nghề: Hàn điện

II. Đối tượng tuyển sinh, yêu cầu đầu vào: Người đủ từ 15 (mười lăm) tuổi trở lên, có sức khỏe, trình độ học vấn phù hợp với nghề

III. Mô tả về khoá học và mục tiêu đào tạo

Chương trình đào tạo (CTĐT) sơ cấp nghề Hàn điện được đào tạo trong 03 tháng. Sau khi hoàn thành khoá học người học được trang bị những kiến thức và kỹ năng về các loại máy hàn hồ quang, máy hàn tig – mig – mag, quy trình công nghệ gia công các sản phẩm Hàn. Học viên sẽ gia công được các sản phẩm, Hàn được các mối hàn ở các vị trí hàn bằng, hàn đứng, hàn ngang bằng các phương pháp đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, an toàn lao động, an toàn điện và vệ sinh công nghiệp,... đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất và đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Sau khi hoàn thành CTĐT học viên được cấp chứng chỉ Sơ cấp Hàn điện theo quy định.

IV. Danh mục Số lượng, thời lượng các mô đun: 04 Mô đun

Mã MĐ	Tên mô đun	Số tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/Thực tập/Thí nghiệm/Bài tập/Thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MĐ01	Vẽ kỹ thuật	3	45	14	28	3
MĐ02	Hàn hồ quang tay cơ bản	5	120	28	84	8
MĐ03	Hàn MIG/MAG cơ bản	3	75	14	56	5
MĐ04	Hàn TIG cơ bản	3	75	14	56	5
Tổng số		13	315	70	224	21

V. Khối lượng kiến thức, kỹ năng nghề, các kỹ năng cần thiết khác, năng lực tự chủ và trách nhiệm:

1. Mục tiêu đào tạo

- Kiến thức:

+ Trình bày được các kiến thức cơ bản về ký hiệu quy ước mối hàn, vật liệu hàn, thiết bị hàn và kỹ thuật hàn.

+ Giải thích được các quy định an toàn khi hàn.

- Kỹ năng:

+ Chuẩn bị được vật liệu hàn, nhận biết được các loại que hàn, khí hàn dùng trong phương pháp hàn điện.

+ Tính toán được chế độ hàn phù hợp với chiều dày, tính chất của vật liệu, vị trí và kiểu liên kết hàn.

+ Hàn được các mối hàn ở các vị trí hàn bằng, hàn đứng, hàn ngang bằng các phương pháp SMAW, GTAW, GMAW.

- *Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:*

+ Có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp.

+ Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị, vệ sinh công nghiệp.

+ Có phương pháp làm việc khoa học, biết phân tích và chủ động giải quyết các vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực hoạt động chuyên môn.

2. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

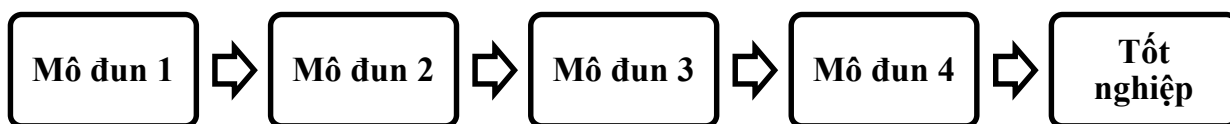
Người học nghề Hàn được bố trí làm việc tại các cơ sở gia công cơ khí, các phân xưởng hàn của các doanh nghiệp hoặc có thể tự tạo việc làm.

VI. Thời gian của khóa học:

- Thời gian đào tạo toàn khóa: 3 tháng;
- Thời gian học tập: 12 tuần;
- Số lượng mô đun: 04;
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 13 tín chỉ;
- Thời gian thực học tối thiểu: 315 giờ;
- Thời gian học lý thuyết: 70 giờ;
- Thời gian học thực hành: 224 giờ;
- Thời gian ôn, kiểm tra hoặc thi kết thúc mô đun: 21 giờ.

VII. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

- Quy trình đào tạo:



- Điều kiện tốt nghiệp:

+ Phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong CTĐT

+ Có điểm tổng kết khóa học được tính theo quy định tại Khoản 1 của Điều này từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10;

+ Hiệu trưởng ban hành Quyết định công nhận tốt nghiệp kèm theo danh sách học viên đủ điều kiện tốt nghiệp khóa học

VIII. Phương pháp và thang điểm đánh giá

1. Phương pháp

- Hình thức thi kiểm tra kết thúc mô đun: Có 2 hình thức: kiểm tra lý thuyết riêng, thực hành riêng.
- Thời gian kiểm tra:
 - + Lý thuyết: không quá 90 phút;
 - + Thực hành: không quá 8 giờ;

Hoặc: bài kiểm tra mang tính tích hợp: vừa lý thuyết vừa thực hành, thời gian dành cho phần kiểm tra lý thuyết không quá 30% so với thời gian thực hành.

2. Thang điểm đánh giá

Thang điểm đánh giá học viên theo quy chế đào tạo sơ cấp của nhà trường (thang điểm 10).

IX. Hướng dẫn sử dụng chương trình dạy nghề điện dân dụng trình độ sơ cấp

1. Hướng dẫn xác định danh mục các mô đun đào tạo

- Phạm vi áp dụng: Chương trình này được sử dụng cho các khóa đào tạo nghề ngắn hạn có thể tổ chức giảng dạy trực tiếp tại phân xưởng sản xuất hoặc ở cơ sở đào tạo.

- Chương trình đào tạo này, người học phải học theo thứ tự danh mục đã sắp xếp. Mô đun 3, 4 có thể đổi vị trí hoặc học song song với nhau tùy thuộc vào yêu cầu của người học.

- Phương pháp giảng dạy: Để giảng dạy CTĐT này, các giáo viên cần được tập huấn về phương pháp giảng dạy theo mô đun; giáo viên cần có kỹ năng thực hành nghề nghiệp tốt; kết hợp các phương pháp thuyết trình, thảo luận, làm mẫu và hoạt động thực hành trên hiện trường của người học. Kết quả thực hành của các bài trước sẽ được sử dụng cho các bài thực hành kế tiếp. Ghi rõ họ tên vào sản phẩm thực hành của từng người học trong từng bài học, để giáo viên tiện theo dõi và làm cơ sở đánh giá kết quả học tập khách quan và chính xác.

- Khi giảng dạy cần giúp cho người học thực hiện các thao tác, tư thế của từng kỹ năng chính xác, nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của từng bài;

- Các nội dung lý thuyết liên quan đến các thao tác trên máy móc, thiết bị nên phân tích, giải thích, thao tác phải dứt khoát, rõ ràng và mang tính thực tế;

- Để giúp cho người học nắm vững những kiến thức cơ bản sau mỗi bài học phải giao bài tập cụ thể đến từng người học. Các bài tập chỉ cần ở mức độ trung bình phù hợp với phần lý thuyết đã học;

2. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc mô đun

Cuối mỗi mô đun nhà Trường tổ chức một kỳ thi chính và một kỳ thi phụ để thi kết thúc mô đun; kỳ thi phụ tổ chức cho học viên chưa dự thi kết thúc mô đun hoặc có mô đun có điểm chưa đạt yêu cầu ở kỳ thi chính. Ngoài ra, cũng có thể tổ chức thi kết thúc mô đun vào thời điểm khác thuận lợi cho học viên đủ điều kiện dự thi.

- Hình thức thi kiểm tra kết thúc mô – đun: là thực hiện bài kiểm tra kỹ năng tổng hợp, gồm kiến thức và kỹ năng thực hành một hoặc một số khâu công việc của nghề.

- Thời gian làm bài thi kết thúc mô đun:

- + Bài thi viết: từ 60 đến 120 phút;
- + Bài thi trắc nghiệm: từ 60 đến 90 phút;
- + Bài thi vấn đáp: 45 phút/sinh viên (chuẩn bị 30 phút, trả lời 15 phút);
- + Bài thi thực hành: không quá 8 giờ.

3. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp

- + Học viên phải học hết CTĐT và phải tích lũy đủ số mô-đun, tín chỉ đạt yêu cầu theo quy định

trong CTĐT.

+ Nhà trường thông qua danh sách người học đủ điều kiện xét tốt nghiệp, người học chưa đủ điều kiện tốt nghiệp và thành lập hội đồng xét tốt nghiệp theo quy định tại Điều 1 khoản 8 Thông tư 34/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/12/2018;

+ Xếp loại tốt nghiệp cụ thể đối với người học đủ điều kiện xét tốt nghiệp;

+ Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc khóa học, Hội đồng hoàn thành việc xét tốt nghiệp và có văn bản đề nghị với Hiệu trưởng nhà trường việc công nhận tốt nghiệp đối với người học.